

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý công sản; lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1327/QĐ-BTC ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1404/QĐ-BTC ngày 18/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 51/TTr-STC ngày 24 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh mục **01**(một) thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực Quản lý công sản; **05** (năm) thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; **03** (ba) thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý công sản; **01** (một) thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Đính kèm Danh mục thủ tục hành chính).

Nội dung chi tiết của các thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1723/QĐ-BTC ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công

bổ thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính; Quyết định số 1404/QĐ-BTC ngày 18/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

Giao Giám đốc Sở Tài chính chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của đơn vị mình, cập nhật, niêm yết thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử của Sở ngay khi Quyết định này được ban hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và cơ quan có liên quan căn cứ các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Căn cứ quyết định phê duyệt quy trình nội bộ, Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì cập nhật, cấu hình thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện cập nhật Quyết định công bố và nội dung thủ tục hành chính sau khi Quyết định này được ban hành vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đúng quy định.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định và Danh mục kèm theo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, địa chỉ: <https://www.baria-vungtau.gov.vn>.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính (b/c);
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ (b/c);
- CT các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ, Sở KHCN;
- Báo BRVT; Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Trung tâm Công báo – Tin học;
- Trung tâm CNTT - Sở KHCN;
- Lưu: VT, NC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Minh Thông

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN; LĨNH VỰC ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ; LĨNH VỰC ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	3.000410	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là di sản không có người thừa kế	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ các ngày lễ, tết; - Thời gian giải quyết: - Đối với tài sản thuộc thẩm quyền xác lập của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 36 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Sở Tài chính)	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp - Dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.baria-vungtau.gov.vn (DVC trực tuyến một phần)	Không có	Điều 28 Nghị định số 77/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.	Những nội dung còn lại của TTHC này thực hiện theo Quyết định số 1327/QĐ-BTC ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ; ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	1.009491	Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (<i>Buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút</i>), trừ các ngày lễ, tết; - Thời gian giải quyết: 29 ngày (Thời hạn thẩm định: không quá 14 ngày, Thời hạn phê duyệt dự án PPP: không quá 15 ngày)	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Sở Tài chính</i>)	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau: - Nộp trực tiếp - Nộp qua bưu chính.	Không có	- Luật số 64/2020/QH14 Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; - Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự; - <u>Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo</u>	Những nội dung còn lại của TTHC này thực hiện theo Quyết định số 1404/QĐ-BTC ngày 18/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							<u>phương thức đối tác công tư và Luật Đầu tư;</u> - Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư. - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; - <u>Nghị định số 71/2025/NĐ-CP ngày 28/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số</u>	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							<u>35/2021/NĐ-CP</u> <u>ngày 29/3/2021 của</u> <u>Chính phủ quy định</u> <u>chi tiết và hướng dẫn</u> <u>thi hành Luật Đầu tư</u> <u>theo phương thức</u> <u>đối tác công tư.</u>	
2	1.009492	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (<i>Buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút</i>), trừ các ngày lễ, tết; - Thời gian giải quyết: 29 ngày (Thời hạn thẩm định: không quá 14 ngày, Thời hạn phê duyệt dự án	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Sở Tài chính</i>)	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau: - Nộp trực tiếp - Nộp qua bưu chính.	Không có	- Luật số 64/2020/QH14 đầu tư theo phương thức đối tác công tư; - Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;	Những nội dung còn lại của TTHC này thực hiện theo Quyết định số 1404/QĐ-BTC ngày 18/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			PPP: không quá 15 ngày)				- <u>Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;</u> - Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư. - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư;	

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							- <u>Nghi định số 71/2025/NĐ-CP ngày 28/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.</u>	
3	1.009493	Thẩm định nội dung điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (<i>Buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút</i>), trừ các ngày lễ, tết;	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Sở Tài chính</i>)	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau: - Nộp trực tiếp - Nộp qua bưu chính.	Không có	- Luật số 64/2020/QH14 đầu tư theo phương thức đối tác công tư; - Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật	Những nội dung còn lại của TTHC này thực hiện theo Quyết định số 1404/QĐ-BTC ngày 18/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư thuộc

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			- Thời gian giải quyết: 29 ngày (Thời hạn thẩm định: không quá 14 ngày, Thời hạn phê duyệt dự án PPP: không quá 15 ngày)				Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự; - <u>Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;</u> - Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư. - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và	phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; <u>- Nghị định số 71/2025/NĐ-CP ngày 28/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.</u>	
4	1.009494	Thẩm định nội dung điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án PPP do nhà đầu tư đề xuất	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (<i>Buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Sở Tài chính</i>)	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau: - Nộp trực tiếp - Nộp qua bưu chính.	Không có	- Luật số 64/2020/QH14 đầu tư theo phương thức đối tác công tư; - Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư	Những nội dung còn lại của TTHC này thực hiện theo Quyết định số 1404/QĐ-BTC ngày 18/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			phút), trừ các ngày lễ, tết; - Thời gian giải quyết: 29 ngày (Thời hạn thẩm định: không quá 14 ngày, Thời hạn phê duyệt dự án PPP: không quá 15 ngày)				theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự; - <u>Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;</u> - Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư.	sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							- Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; <u>- Nghị định số 71/2025/NĐ-CP ngày 28/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.</u>	
5	2.002603	Công bố dự án đầu tư kinh doanh <u>(gồm dự án đầu tư có sử dụng đất)</u> đối với dự án	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Hồ sơ được nộp theo một trong các	Không có	- Luật số 64/2020/QH14 đầu tư theo phương thức đối tác công tư;	Những nội dung còn lại của TTHC này thực hiện theo Quyết định số 1404/QĐ-BTC

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất.	Sáu (Buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ các ngày lễ, tết; - Thời gian giải quyết: 33 ngày.	tỉnh (Sở Tài chính)	phương thức sau: - Trực tiếp; - Qua bưu chính.		- Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự; - <u>Luật số 57/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;</u> - Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ	ngày 18/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư. - Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; <u>- Nghị định số 71/2025/NĐ-CP ngày 28/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.</u>	

3. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIÁ; LĨNH VỰC ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý (VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC)	Ghi chú
1	1.006218.000.00.00.H06	Thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước	Căn cứ Quyết định số 1327/QĐ-BTC ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính	Quyết định số 2250/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh về công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, chuẩn bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quản lý Công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
2	1.006219.000.00.00.H06	Thủ tục chi thưởng đối với tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên	Căn cứ Quyết định số 1327/QĐ-BTC ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính	
3	1.006220.000.00.00.H06	Thủ tục thanh toán phần giá trị của tài sản cho tổ chức, cá nhân ngẫu nhiên tìm thấy tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên nhưng không xác định được chủ sở hữu	Căn cứ Quyết định số 1327/QĐ-BTC ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính	
4	2.002664	Công bố thông tin dự án đầu tư có sử dụng đất đối với dự án không thuộc diện	Căn cứ Quyết định số 1404/QĐ-BTC ngày 18/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính	Quyết định số 2581/QĐ-UBND ngày 01/10/2024 công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành

		chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính	mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
--	--	--	--	---